TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021,**

**CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2022**

*(Dùng cho cán bộ chủ chốt và báo cáo viên)*

*-----*

Năm 2021, diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 được tổ chức thành công tốt đẹp. Năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Tình hình kinh tế tiếp tục có bước phục hồi sau dịch Covid-19; văn hóa - xã hội được quan tâm; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội cơ bản ổn định; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng thuận với sự lãnh đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền. Tuy nhiên, tình hình dịch Covid-19 kéo dài, phức tạp, tác động sâu, rộng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, đời sống Nhân dân; mặt khác, dịch bệnh trên một số cây trồng, vật nuôi trực tiếp tác động đến lĩnh vực nông nghiệp. Nhưng với tinh thần chủ động, đoàn kết, quyết tâm, Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết năm 2021 đạt những kết quả như sau:

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021**

**I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

- Tập trung quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội XIII, các Nghị quyết Trung ương khóa XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026, các sự kiện trọng đại của đất nước, các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19,... với nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo: tổ chức được 40.967 cuộc, có 1.704.305 lượt người dự (trong đảng viên đạt 98,45%); qua đó, tạo sự chuyển biến về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác, lao động, sản xuất, kinh doanh.

- Chỉ đạo cụ thể hóa ban hành các văn bản thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương; ban hành Kế hoạch thực hiện phương châm hành động của Tỉnh ủy *“Đoàn kết, Kỷ cương, Hành động, Sáng tạo, Đột phá, Phát triển”*.

- Tăng cường công tác nắm, phản ánh tư tưởng, dư luận xã hội giúp cấp ủy, chính quyền các cấp kịp thời giải quyết nhiều vấn đề bức xúc mà người dân quan tâm; chia sẻ thông tin định hướng, đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, xấu, độc gây hoang mang dư luận. Kịp thời khảo sát, lấy ý kiến người dân về công tác phòng, chống dịch Covid-19, công tác xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh. Kết quả dư luận đồng tình và đánh giá cao việc cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp có nhiều nỗ lực, sáng tạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, tạo thêm động lực, niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Kết luận 01 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII; tập trung triển khai chuyên đề toàn khóa. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị gắn với khen thưởng, động viên và nhân rộng các mô hình học tập và làm theo Bác.

- Thực hiện sắp xếp, phân công cán bộ sau Đại hội Đảng bộ tỉnh, tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đối tượng 3; triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ngành, địa phương nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Thực hiện sơ kết, đánh giá việc sắp xếp tổ chức, bộ máy theo Đề án số 05-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cho ý kiến việc kết thúc một số mô hình thí điểm cấp huyện (tách cơ quan kiểm tra - thanh tra thành 02 cơ quan, tách văn phòng cấp ủy - hội đồng nhân dân - ủy ban nhân dân cấp huyện thành 02 văn phòng; không tiếp tục thực hiện thí điểm mô hình cơ quan khối mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tại huyện Châu Thành); hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội với Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh. Tính đến tháng 12/2021, tỉnh đã thực hiện giảm tổng số 3.245/23.444 biên chế công chức, viên chức (khối Đảng, đoàn thể giảm 103 người; khối Nhà nước giảm 3.142 người) đạt 13,84% so với biên chế được giao năm 2015, tương đương 13,84%, đạt mục tiêu đề ra.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng xây dựng tổ chức cơ sở đảng, linh hoạt tổ chức sinh hoạt chi bộ trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19; xây dựng, củng cố tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước.

- Chỉ đạo giới thiệu, nhân rộng mô hình tổ chức hội nghị giao ban giữa thường trực cấp ủy huyện với bí thư chi bộ ấp, khóm; cho chủ trương triển khai xây dựng và vận hành Đề án Sổ tay đảng viên điện tử. Đến ngày 16/11/2021, đã chuẩn y kết nạp được 1.119 đảng viên (đạt Nghị quyết); nâng tổng số đến nay toàn Đảng bộ tỉnh có 46.214 đảng viên([[1]](#footnote-1)), chiếm 4,57% dân số. Rà soát, sàng lọc, xóa tên ra khỏi danh sách đảng viên đối với 95 đồng chí không còn đủ tư cách.

- Trong năm, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 773 tổ chức đảng, 1.414 đảng viên (526 cấp ủy viên); kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 86 tổ chức đảng, 127 đảng viên (79 cấp ủy viên); giám sát 811 tổ chức đảng, 1.764 đảng viên (963 cấp ủy viên). Thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng, 169 đảng viên, tăng 31 đảng viên so năm 2020.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận của hệ thống chính trị; xây dựng Đề án *“Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của chi, tổ hội, công đoàn cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”*. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được tăng cường. Thực hiện nghiêm việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tổ chức rà soát đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra kinh tế - xã hội và kiến nghị của kiểm toán nhà nước năm 2020 và những năm trước, kết quả có sự chuyển biến tích cực.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc của cấp ủy. Nâng cao chất lượng hội họp, thường xuyên tổ chức các buổi kiểm tra, làm việc tại cơ sở để nắm tình hình và cho ý kiến chỉ đạo, nhất là về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

**2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, các cơ quan tư pháp**

- Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026, tỷ lệ cử tri đi bầu cao (99,97%), bầu cơ bản đủ số lượng đại biểu([[2]](#footnote-2)); Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 74 nghị quyết trên các lĩnh vực; Tổ chức 05 đợt khảo sát, giám sát; các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức 07 đợt giám sát, khảo sát.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Rà soát, công khai 1.415 thủ tục hành chính của tỉnh; toàn tỉnh hiện có 1.858 thủ tục hành chính, trên 82,3% được cung cấp qua dịch vụ bưu chính công ích. Hệ thống Cổng dịch vụ công của tỉnh *(VNPT - iGate)* cung cấp 1.858 dịch vụ công (Mức độ 3: 619 dịch vụ, tỷ lệ 33,32%; mức độ 4: 944 dịch vụ, tỷ lệ 50,81%), tích hợp 395 dịch vụ công của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm 508 vụ/724 bị cáo; kiểm sát xét xử phúc thẩm 30 vụ/41 bị cáo. Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý 12.431 vụ án các loại; đã giải quyết, xét xử 10.910 vụ, đạt 87,7%. Kết quả thi hành án dân sự, số việc đã giải quyết xong trên số có điều kiện thi hành, đạt 63,28%; số tiền giải quyết xong đạt 34,81%.

- Thanh tra hành chính 32 cuộc tại 66 đơn vị, tổng số tiền sai phạm là trên 14,6 tỷ đồng và 15.534 m2 đất; thanh tra chuyên ngành 401 cuộc, với 3.012 tổ chức, cá nhân, phát hiện và xử lý 314 tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Toàn tỉnh đã tiếp 2.559 lượt công dân, với 2.313 vụ việc; tiếp nhận 1.598 đơn, đã giải quyết 1.050/1.130 đơn thuộc thẩm quyền, đạt gần 93%.

**3. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước**

- Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, các phong trào hành động cách mạng của địa phương, các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện tốt công tác giám sát, tổ chức nhiều cuộc phản biện xã hội, đối thoại và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Lãnh đạo tổ chức thành công đại hội các đoàn thể theo chỉ đạo của Trung ương. Quan tâm nắm bắt tình hình tâm trạng, dư luận xã hội trong đoàn viên, hội viên; thực hiện tốt các hoạt động an sinh xã hội. Tổ chức có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; quan tâm biểu dương, khen thưởng mô hình điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Phát triển 53.666 đoàn viên, hội viên, đến nay toàn tỉnh có 838.291 đoàn viên, hội viên, đạt tỷ lệ 93,2% dân số trong điều kiện tập hợp.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời các chính sách trong đồng bào dân tộc: Thăm, hỏi 481 lượt người có uy tín; cấp phát 149.524 ấn phẩm báo, tạp chí; thăm và tặng quà nhân dịp lễ, tết cổ truyền của đồng bào dân tộc Khmer với kinh phí 652 triệu đồng.

- Quan tâm thăm hỏi các cơ sở tôn giáo nhân các ngày lễ, tết; tạo điều kiện thuận lợi cho các chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo hoạt động đúng pháp luật. Chủ động nắm tình hình đấu tranh, ngăn chặn hoạt động tôn giáo trái pháp luật và xử lý kịp thời những tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo, chức sắc, chức việc, tín đồ chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, tích cực vận động hỗ trợ người dân, phật tử gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 với số tiền trên 30 tỷ đồng.

**4. Về phát triển kinh tế**

- Tăng trưởngGRDP âm 3,92%; khu vực I tăng 0,54%, khu vực II âm 8,86% (công nghiệp âm 9,62%, xây dựng âm 4,07%), khu vực III âm 2,54%. Cơ cấu kinh tế ổn định, khu vực I chiếm tỷ trọng 30,93%; khu vực II chiếm 34,93%, khu vực III chiếm 34,14%; GRDP bình quân đầu người đạt 63,15 triệu đồng/người, đạt 90,9% Nghị quyết.

- Lĩnh vực nông nghiệp tiếp tục phát huy thế mạnh và đóng góp tích cực đến tăng trưởng kinh tế. Tổng giá trị sản xuất toàn ngành đạt 27.863 tỷ đồng, đạt 99,1% kế hoạch, tăng 0,24% so cùng kỳ. Chuyển đổi 2.335 ha đất lúa; nâng từ năm 2014 đến nay chuyển đổi 21.822 ha; Có 21.709 ha diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chiếm 8,3% diện tích sản xuất nông nghiệp. *Cây lúa*: gieo trồng 209.016 ha, vượt 7,55% kế hoạch, sản lượng ước 1,16 triệu tấn, vượt 6,67% kế hoạch, năng suất 5,54 tấn/ha. *Cây màu*: gieo trồng 50.197 ha, đạt 97,2% kế hoạch, sản lượng đạt 1,29 triệu tấn; nuôi trồng và khai thác thủy sản đạt sản lượng 222.527 tấn (đạt 93,7% kế hoạch, giảm 2,8% so cùng kỳ); Chỉ đạo hoàn thành việc lắp đặt thiết bị hành trình tàu cá ra khơi khai thác đánh bắt. Trồng mới 60 ha rừng tập trung, nâng tỷ lệ che phủ rừng đạt 4,04% so với diện tích tự nhiên, đạt 101% Nghị quyết. Triển khai dự án Trạm bơm kênh 3 tháng 2, hoàn thành 679 công trình thủy lợi nội đồng, với tổng kinh phí 32,8 tỷ đồng...

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện. Huyện Châu Thành được Trung ương thẩm định đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới; có thêm 08 xã đạt 19/19 tiêu chí, 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đạt chỉ tiêu Nghị quyết), đến nay có 77 xã đạt chuẩn nông thôn mới (72 xã đã có quyết định công nhận), 21 xã đạt nông thôn mới nâng cao. Công nhận 28 sản phẩm OCOP, đến nay toàn tỉnh có 80 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP.

- Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế biển. Triển khai lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong khu kinh tế Định An. Triển khai thi công Tuyến đường số 05 Khu Kinh tế Định An, đang triển khai thủ tục đầu tư Tuyến đường trục chính dọc kênh đào Trà Vinh và Tuyến đường số 03 Khu kinh tế Định An; hoàn thành Đường tỉnh 913 (đoạn từ cầu Láng Chim đến Thiền Viện Trúc Lâm), Đường tỉnh 915B; Đường huyện 81; đang đầu tư xây dựng Đường tỉnh 914 (đoạn qua xã Hiệp Thạnh) và triển khai thủ tục đầu tư Đường tỉnh 915B (giai đoạn 2), cầu Ba Động, Tuyến hành lang ven biển; đang đầu tư xây dựng cảng biển Trà Cú, cảng biển Định An; đã khởi công xây dựng giai đoạn 2 Luồng cho tàu biển có trọng tải lớn vào sông Hậu. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch xây dựng vùng huyện: Châu Thành, Cầu Ngang, Trà Cú, Duyên Hải.

- Triển khai xây dựng Khu Công nghiệp Cổ Chiên, Cầu Quan, thành lập 04 cụm công nghiệp (Tân Ngại, Sa Bình, Phú Cần và Hiệp Mỹ Tây). Tổng giá trị sản xuất công nghiệp 32.015 tỷ đồng, đạt 70,9% kế hoạch, giảm 9,7% so với cùng kỳ. Có 05 sản phẩm, bộ sản phẩm của tỉnh đạt sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2021.

- Tích cực huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 31.515 tỷ đồng, đạt 105,1% Nghị quyết. Hoàn thành đưa vào sử dụng 10 dự án giao thông với tổng chiều dài 62,13 km đường và 20 cây cầu, hoàn thành nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 53 (đoạn Trà Vinh - Long Toàn). Đưa vào vận hành Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 2 và 05/09 dự án điện gió, cơ bản nguồn điện cung cấp phục vụ sinh hoạt và sản xuất, ước đến cuối năm, tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,25%, vượt 0,25% so Nghị quyết. Tỷ lệ đô thị hóa đến cuối năm đạt 29,55%. Đến ngày 31/12/2021 giải ngân nguồn vốn xây dựng cơ bản đạt 88%, cao hơn năm 2020 là 26,1%.

- Các phương thức thương mại điện tử từng bước phát triển; sản phẩm hàng hóa được duy trì kết nối, lưu thông và tiêu thụ, hạn chế thấp nhất nông sản không tiêu thụ được trong thời gian dịch bệnh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 31.910 tỷ đồng, đạt 88,6% kế hoạch, giảm 4,9% so cùng kỳ.

- Tổng thu ngân sách đạt 16.459 tỷ đồng, vượt 61,7% dự toán, giảm 1,7% so cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 5.062 tỷ đồng, vượt chỉ tiêu của Hội đồng nhân dân và Trung ương giao. Tổng chi ngân sách 13.198 tỷ đồng, vượt 19,1% dự toán, giảm 7,9% so cùng kỳ, trong đó, chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên 352 tỷ đồng. Tổng nguồn vốn tín dụng đạt 40.750 tỷ đồng, tăng 11,5%, tổng dư nợ cho vay đạt 32.550 tỷ đồng, tăng 11,6%, nợ xấu duy trì dưới 3% tổng dư nợ.

- Kịp thời triển khai các chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục sản xuất, kinh doanh, gắn với phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp; phát triển mới 400 doanh nghiệp, đạt 80% Nghị quyết. Cấp mới quyết định chủ trương đầu tư 19 dự án; thành lập mới 19 hợp tác xã và 01 liên hiệp hợp tác xã.

- Chú trọng nâng cao năng suất lao động, chỉ đạo triển khai các giải pháp cải thiện các chỉ số([[3]](#footnote-3)). Năng suất lao động toàn nền kinh tế (theo giá hiện hành) ước đạt 118,1 triệu đồng/lao động.

**5. Tập trung công tác phòng, chống dịch Covid-19**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 01 chỉ thị, 31 công văn và 110 thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về phòng, chống dịch Covid-19. Lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, thực hiện quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo các giải pháp phòng, chống dịch; thực hiện đúng hướng dẫn việc xét nghiệm, truy vết, thu dung, điều trị, hạn chế lây lan và tử vong; tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch. Tổ chức hoạt động 07 bệnh viện dã chiến, 07 khu điều trị và hình thành Trung tâm Hồi sức tích cực người bệnh Covid-19 nặng. Quyết liệt chỉ đạo các địa phương triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19([[4]](#footnote-4)).

- Chủ động có kế hoạch khôi phục lại sản xuất ngay sau thời gian giãn cách xã hội gắn với hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn, thích ứng với tình hình mới, đến cuối năm có 83 doanh nghiệp hoạt động ở trạng thái bình thường mới, hỗ trợ 3,64 tỷ đồng chi phí xét nghiệm cho công nhân. Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, hỗ trợ cho 303.784 đối tượng, kinh phí 475,81 tỷ đồng. Hỗ trợ đón, tổ chức cách ly, chăm sóc sức khỏe cho người dân Trà Vinh trở về từ vùng dịch([[5]](#footnote-5)).

- Xử phạt 2.560 trường hợp vi phạm qui định về phòng, chống dịch, số tiền 7,95 tỷ đồng; xử phạt 11 trường hợp đăng tải, thông tin sai sự thật liên quan đến công tác phòng, chống dịch; khởi tố 02 trường hợp làm lây lan dịch Covid-19.

- Tập trung huy động các nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch, đến 28/12/2021, tổng kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 trên 1.011 tỷđồng,trong đó ngân sách nhà nước 937,8 tỷ đồng. Vận động quyên góp, ủng hộ quỹ phòng, chống dịch Covid-19([[6]](#footnote-6)), tổ chức nhiều hoạt động chăm lo, hỗ trợ các gia đình chính sách([[7]](#footnote-7)), hộ nghèo, cận nghèo, đoàn viên, hội viên([[8]](#footnote-8)); hỗ trợ người dân Trà Vinh tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương,… gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch.

**6. Văn hóa - xã hội**

- Thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng, phương pháp giáo dục - đào tạo; vừa triển khai phòng, chống dịch Covid-19, vừa hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020 - 2021; tập trung triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tổ chức an toàn nghiêm túc các kỳ thi cấp tỉnh; giữ vững kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; linh hoạt tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học trên truyền hình. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học, theo hướng kiên cố, đáp ứng yêu cầu phục vụ hoạt động dạy học, xóa bỏ dứt điểm phòng học tạm. Chất lượng giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp được nâng lên.

- Tổ chức đánh giá, nghiệm thu 10 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, đã và đưa vào ứng dựng thực tiễn; tích cực hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất. Tổ chức 01 cuộc thi, 02 lớp tập huấn liên quan đến khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nhân các ngày lễ, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh, góp phần tạo khí thế vui tươi, phấn khởi và an toàn phù hợp công tác phòng, chống dịch. Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*; công nhận xếp hạng 02 di tích cấp tỉnh và 01 di tích cấp quốc gia; tỷ lệ người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 34%, số gia đình thể thao đạt tỷ lệ 22%. Triển khai Kế hoạch tổ chức đại hội thể dục thể thao các cấp tiến tới Đại hội Thể dục thể thao tỉnh. Tiếp tục hỗ trợ phát triển du lịch([[9]](#footnote-9)); du khách tham quan, lưu trú tăng 2,1% so cùng kỳ; doanh thu tăng 17,7%.

- Các hoạt động thông tin, truyền thông, báo chí được quản lý chặt chẽ, tác động tích cực đến mọi mặt của đời sống xã hội, được dư luận xã hội quan tâm, tiếp nhận. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh; tăng cường các hoạt động trực tuyến; thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Đưa Báo Trà Vinh điện tử vào hoạt động.

- Chất lượng khám, chữa bệnh, dịch vụ y tế được nâng lên. Cơ sở khám chữa bệnh được xây mới, mở rộng, nâng cấp([[10]](#footnote-10)),trang thiết bị y tế được đầu tư cơ bản đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh; 100% trạm y tế xã có bác sĩ làm việc, đạt 25,46 giường bệnh/vạn dân, 9 bác sĩ/vạn dân (đạt chỉ tiêu Nghị quyết); 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế so với dân số đạt 96%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 16,03% lực lượng lao động trong độ tuổi, tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 3% lực lượng lao động xã hội.

- An sinh xã hội được thực hiện tốt, chăm lo các đối tượng chính sách[[11]](#footnote-11), bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo. Kiểm tra, đôn đốc, hỗ trợ các công ty, doanh nghiệp kết nối giới thiệu tạo việc làm cho công nhân bị ảnh hưởng dịch Covid-19. Tạo việc làm mới cho 19.643 lao động (đạt 85,4% Nghị quyết), đưa 292 lao động đi làm việc ở nước ngoài (đạt 32,44% Nghị quyết); tuyển sinh đào tạo nghề 9.500 người (đạt 50% kế hoạch). Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 5,3%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%. Các chính sách giảm nghèo được thực hiện tốt, theo tiêu chuẩn nghèo cũ, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,56% (giảm 1,24% so với năm trước), trong đó tỷ lệ hộ nghèo dân tộc Khmer giảm còn 0,89% (giảm 2,32%), đạt chỉ tiêu Nghị quyết; theo tiêu chuẩn mới, toàn tỉnh có 10.207 hộ nghèo, chiếm 3,56% so với tổng số hộ, hộ nghèo dân tộc Khmer có 6.483 hộ, chiếm 7,19% so với hộ dân tộc Khmer, hộ cận nghèo là 17.215 hộ, chiếm tỷ lệ 6% so với tổng số hộ.

- Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường được tăng cường. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đến nay đạt 99,35% diện tích cần cấp Giấy chứng nhận. Thu gom và xử lý rác sinh hoạt đô thị đạt 98,1%, nông thôn đạt 78,5%, thu gom và xử lý chất thải y tế 100%, chất thải nguy hại đạt 99,26%. Hoàn thành dự án Tăng cường năng lực và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

**7. Quốc phòng - an ninh; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại**

- Các đơn vị lực lượng vũ trang phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19, duy trì tốt công tác sẵn sàng chiến đấu; hoàn thành công tác tuyển quân, huấn luyện theo kế hoạch, tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tại Thành phố Trà Vinh; chủ động nắm tình hình, duy trì hoạt động tuần tra, kiểm soát bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Tập trung lãnh đạo công tác tuần tra, bảo vệ biên giới biển, bảo vệ chủ quyền biển, ngăn chặn tình trạng nhập cảnh trái phép bằng đường biển.

- Công tác phòng, chống tội phạm được tăng cường. Triển khai xây dựng công an xã chính quy tại 10 thị trấn và 05 xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; đang sắp xếp bố trí công an xã chính quy 80 xã còn lại; thực hiện chiến dịch cấp căn cước công dân và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã thu nhận 711.990 hồ sơ, đạt 72,2% chỉ tiêu được giao. Điều tra làm rõ 313/333 vụ (tăng 89 vụ), xử lý 597 đối tượng phạm tội về trật tự xã hội. Phát hiện 95 vụ phạm tội về ma túy (tăng 05 vụ), bắt, xử lý 166 đối tượng; phát hiện 117 vụ vi phạm trên lĩnh vực quản lý kinh tế, tham nhũng, đã khởi tố 19 vụ (tăng 05 vụ), 30 bị can; triệt xóa 609 vụ, 3.223 đối tượng về tệ nạn xã hội*,* đã khởi tố 57 vụ, 228 bị can, xử phạt 1.932 trường hợp, số tiền 3,44 tỷ đồng; xảy ra 45 vụ tai nạn giao thông đường bộ (giảm 03 vụ, 06 người bị thương).

- Chỉ đạo tăng cường kết nối, trao đổi thông tin với đối tác; xúc tiến, quảng bá, giới thiệu tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh đến với bạn bè quốc tế. Đã có 25 tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký hoạt động tại tỉnh; năm 2021 có 07 tổ chức phi chính phủ nước ngoài cam kết thực hiện 21 chương trình, dự án (tăng 05 chương trình, dự án), nguồn vốn cam kết tài trợ là 16,2 tỷ đồng (tăng 11,7%), giá trị giải ngân 13,6 tỷ đồng.

**II- NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM**

**1. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị**

- Công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nắm bắt tư tưởng, tâm trạng xã hội từng lúc chưa kịp thời; một số cơ quan, đơn vị cụ thể hóa và tổ chức thực hiện văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy chưa sâu, chưa phù hợp; thiếu chủ động đề xuất và tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; việc tổ chức thực hiện ý kiến kết luận của Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh còn chậm, đôi lúc thực hiện chưa đầy đủ theo tinh thần chỉ đạo.

- Năng lực, trình độ chuyên môn của một số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có mặt còn hạn chế. Công tác cải cách hành chính có mặt hiệu quả chưa cao; các phong trào thi đua có phát động, nhưng sức lan tỏa chưa mạnh.

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở một số đơn vị, địa phương chưa tập trung đúng mức; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thiếu thường xuyên duy trì và đẩy mạnh. Sinh hoạt chi bộ có mặt, có nơi giảm chất lượng. Công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ ở một số sở, ngành chưa được quan tâm đúng mức. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ chưa đúng thực chất; một số đảng viên thiếu gương mẫu, thiếu tu dưỡng, rèn luyện dẫn đến vi phạm phải xử lý kỷ luật.

- Hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân có mặt hiệu quả chưa cao; công tác thẩm tra, giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri chậm, chưa đầy đủ.

- Hoạt động dân vận, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhiều nơi giảm chất lượng; công tác tuyên truyền, vận động nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và nhân dân ở một số nơi chưa thường xuyên và kịp thời; công tác phối hợp thực hiện các phong trào hành động cách mạng chuyển biến chưa mạnh.

**2. Lĩnh vực kinh tế**

- Tăng trưởng kinh tế âm, có 09 chỉ tiêu kinh tế-xã hội không đạt Nghị quyết.

- Chuyển đổi sản xuất hiệu quả chưa cao. Công tác phòng, trị bệnh trên cây trồng, vật nuôi, nhất là việc tiêm vắc xin phòng bệnh, khống chế dịch còn chậm. Xây dựng nông thôn mới có nơi xuống cấp, chậm được nâng chất.

- Một số dự án được cấp phép đầu tư nhưng chậm triển khai, thậm chí ngừng triển khai, hoặc đã cam kết nhưng chậm chuyển biến. Giải phóng mặt bằng một số dự án gặp vướng mắc nhưng chậm phối hợp, tháo gỡ, còn thiếu sót hồ sơ, một số nơi thiếu kiên quyết trong xử lý vướng mắc. Giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch và tập trung vào cuối năm; một số công trình đầu tư hiệu quả thấp; thu hút đầu tư hiệu quả chưa cao.

- Sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ giảm so với cùng kỳ; các hoạt động tìm kiếm thị trường tiêu thụ và xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư thiếu linh hoạt. Phát triển doanh nghiệp chưa đạt kế hoạch; khởi nghiệp còn ít; chất lượng hoạt động của hợp tác xã chưa có sự chuyển biến nhiều.

**3. Văn hóa - xã hội**

- Triển khai xây dựng các dự án văn hóa, du lịch chậm. Công tác nắm nguồn lao động về địa phương chưa chặt chẽ, phối hợp giới thiệu việc làm chưa tập trung cao; công tác tư vấn tuyển sinh, đào tạo nghề lao động nông thôn chưa đáp ứng yêu cầu. Nguy cơ tái nghèo vẫn còn; bảo hiểm xã hội tự nguyện tỷ lệ còn thấp.

- Số giáo viên chưa đạt chuẩn còn chiếm tỷ lệ khá cao, nhất là bậc tiểu học; việc dạy học trực tuyến và trên truyền hình chất lượng có mặt còn hạn chế, bất cập. Việc nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật chưa có bước đột phá. Nhân lực ngành y tế còn khó khăn, tuyến y tế cơ sở bộc lộ nhiều hạn chế, nhưng công tác quy hoạch, bổ sung chậm, thiếu kịp thời.

**4. Công tác phòng, chống dịch Covid-19**từng lúc, từng nơi còn lơ là, chủ quan, thiếu chủ động; ý thức, trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong phòng, chống dịch Covid-19 chưa cao; việc thực hiện các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 có nơi chưa bảo đảm theo yêu cầu.

**5. Lĩnh vực nội chính**

- Hoạt động của tội phạm về trật tự xã hội, ma túy diễn biến phức tạp; một số chiến sĩ chưa phát huy cao trách nhiệm trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm còn dư luận không tốt đối với chiến sĩ công an.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chuyển biến chưa sâu rộng. Khiếu kiện vượt cấp còn xảy ra. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn của công dân ở một số cơ quan, đơn vị chưa bảo đảm, một số vụ việc còn tồn đọng, kéo dài. Tình trạng bức xúc của những người có quyền lợi chính đáng nhưng chậm giải quyết, tạm hoãn xét xử kéo dài, xác nhận một số trường hợp không có điều kiện thi hành án có nơi chưa chính xác, gây bức xúc trong những người có quyền lợi liên quan.

**\* Nguyên nhân hạn chế**

- Do tác động tình hình thế giới, khu vực và trong nước, tình hình thời tiết, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19 tác động trực tiếp đến việc thực hiện Nghị quyết năm 2021 trên các lĩnh vực và đời sống, sức khỏe của Nhân dân. Hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh đầu tư chưa đồng bộ; chất lượng nguồn nhân lực chưa cao.

- Trách nhiệm một số cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu địa phương, đơn vị từng lúc, từng nơi chưa quyết liệt. Năng lực của một số cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu; thiếu cán bộ chuyên môn, tham mưu giỏi; năng lực dự báo, dự đoán để có biện pháp thích ứng còn hạn chế.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính, công tác kiểm tra, kiểm soát của một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ.

**B. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2022**

**I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. Chỉ tiêu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

- Có 100% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ, có 80% trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Có 80% trở lên đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Kết nạp 1.100 - 1.200 đảng viên.

- Tập hợp 85% dân số trong độ tuổi vào các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp.

**2. Chỉ tiêu kinh tế**

- Phấn đấu GRDP tăng trưởng từ 10 - 11% trở lên so với năm 2021.

- GRDP bình quân đầu người đạt 70 triệu đồng *(tương đương 3.019 USD - tỷ giá quy đổi 1 USD = 23.200 đồng).*

- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ chiếm 72% GRDP.

- Phấn đấu tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 30.000 tỷ đồng.

- Phát triển mới 500 doanh nghiệp.

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 30,92%.

- Thu thu nội địa 5.183 tỷ đồng.

**3. Chỉ tiêu xã hội**

- Có thêm 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới *(tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới 95,29%),* 10 xã nông thôn mới nâng cao, phấn đấu ít nhất mỗi huyện có 01 xã nông thôn mới nâng cao trở lên; huyện Cầu Ngang đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu huyện Duyên Hải đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tỷ trọng lao động: Trong nông nghiệp còn 38%; trong công nghiệp, xây dựng và dịch vụ chiếm 62% trong tổng lao động xã hội.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68,94%; trong đó: Có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35,94%. Tạo việc làm mới cho 23.000 lao động.

- Tỷ lệ thất nghiệp dưới 2,8%.

- Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học. Tiểu học: 99,9%; trung học cơ sở: 98,6%.

- Có 25,27 giường bệnh/vạn dân; 9,4 bác sĩ/vạn dân*.*

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế so với dân số đạt 90,08%*.*

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 15,79% lực lượng lao động trong độ tuổi, trong đó bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 3,5% lực lượng lao động xã hội.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều 0,5% *(trong đồng bào dân tộc Khmer giảm từ 1% trở lên).*

- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện đạt 99,5%.

**4. Chỉ tiêu môi trường**

- Có 99,2% dân cư thành thị; 99,8% dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh *(trong đó nước sạch 74,53%).*

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 99,3%; tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt 100%; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Đô thị đạt 98,2%, nông thôn đạt 75 - 80%; tỷ lệ các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg và Quyết định số 1788/QĐ-TTg được xử lý đạt 75% (6/8 cơ sở).

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 4,07% diện tích tự nhiên.

**5. Chỉ tiêu quốc phòng - an ninh**

- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Phấn đấu 90% xã, phường, thị trấn và 95% cơ quan, đơn vị, nhà trường trở lên đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.

- Có trên 98% xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng.

**II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh**

- Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kịp thời cụ thể hóa và triển khai thực hiện các nghị quyết Trung ương phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện của địa phương, đơn vị.

- Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng, kiên quyết phòng, chống có hiệu quả những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị. Nâng cao chất lượng công tác triển khai, quán triệt, học tập, tuyên truyền nghị quyết, nhất là tại các chi bộ. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; triển khai thực hiện Đề án *“Đổi mới công tác tư tưởng của Đảng”*, tích cực đấu tranh phản bác, phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch. Từng bước xây dựng Trường Chính trị tỉnh đạt chuẩn theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư; nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm chính trị các huyện, thị xã, thành phố.

- Thường xuyên giáo dục đạo đức, lối sống; tiếp tục quán triệt chuyên đề toàn khóa; tiếp tục xây dựng, củng cố, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến học tập và làm theo Bác, triển khai mô hình *“Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo”*; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện *“tự diễn biến”*, *“tự chuyển hóa”*.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp vị trí việc làm bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Củng cố tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; triển khai sâu rộng Quy định về những điều đảng viên không được làm. Quan tâm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; làm tốt việc phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Triển khai thực hiện Sổ tay đảng viên điện tử. Thực hiện tốt việc tạo nguồn kết nạp đảng viên. Thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về công tác cán bộ, tăng cường kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Thực hiện quy hoạch cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Rà soát công tác cán bộ, bố trí, sắp xếp cán bộ phù hợp với năng lực, sở trường và vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Triển khai chương trình kiểm tra - giám sát đúng trọng tâm, trọng điểm. Phối hợp kiểm tra, giám sát ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tiêu cực. Các đoàn kiểm tra, giám sát nâng cao tinh thần trách nhiệm, thẳng thắn chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm và mạnh dạn đề xuất xử lý nếu có vi phạm; ủy ban kiểm tra các cấp thường xuyên nắm tình hình, tập trung giải quyết kịp thời và không để tồn đọng đơn, thư khiếu nại, tố cáo tổ chức đảng và đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

- Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, phong trào thi đua *“Dân vận khéo”*; tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội, tích cực tham gia các phong trào hành động cách mạng; thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát, phản biện và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, chú ý hành vi tham nhũng vặt; thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác, quy định về kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập, nêu cao trách nhiệm trong công việc, tự kiểm tra phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy; cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành, tăng cường đi cơ sở để nắm bắt, xử lý hoặc đề xuất xử lý những vấn đề ở cơ sở. Cải tiến công tác hội họp và thảo luận, ra quyết định. Chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc, quy định của Đảng.

**2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, các cơ quan tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân**

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh và Hội đồng nhân dân các cấp; phát huy vai trò giám sát, nhất là những lĩnh vực mang tính cấp thiết, những vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm; nâng cao chất lượng các kỳ họp và các cuộc tiếp xúc cử tri.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ cơ quan hành chính công. Thường xuyên kiểm tra thực thi công vụ. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. Tập trung các giải pháp để nâng hạng các Chỉ số (PCI, PAPI, Par Index, SIPAS, ICT, DTI). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật, không để oan, sai, bỏ lọt tội phạm, hạn chế đến mức thấp nhất án hủy, án tạm đình chỉ; không để vụ, việc tồn đọng, kéo dài gây bức xúc trong nhân dân; thực hiện tốt việc thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt do vi phạm, tham nhũng, tiêu cực; theo dõi, đôn đốc thực hiện các kiến nghị, kết luận thanh tra, kiểm toán nhà nước.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc việc giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn, thư của công dân, khắc phục tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp, tránh phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự.

**3. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước**

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể theo hướng chủ động nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội, tăng cường giám sát việc giải quyết kiến nghị của nhân dân, nâng cao hiệu quả hoạt động phản biện xã hội. Tiếp tục vận động nguồn lực xã hội chăm lo cho người có công, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và các lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch Covid-19. Lãnh đạo tổ chức thành công đại hội các đoàn thể theo yêu cầu.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua yêu nước thiết thực, hiệu quả; biểu dương, khen thưởng kịp thời và nhân rộng những mô hình điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh.

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, bảo đảm các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật; phát huy tốt vai trò người có uy tín trong dân tộc, lực lượng cốt cán tôn giáo.

**4. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế**

- Tập trung phục hồi các chuỗi sản xuất, cung ứng bị đứt gãy, tổ chức kết nối và hỗ trợ các thành phần kinh tế tham gia sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng thực chất hơn, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

-Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, phân bổ và đẩy mạnh giải ngân vốn hiệu quả đầu tư công. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, mang tính đòn bẩy, kích thích tăng trưởng và dẫn dắt đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư của các thành phần kinh tế.

- Thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn theo lộ trình phù hợp, bảo đảm khả thi. Chú trọng cơ cấu lại, phát triển hiệu quả một số ngành, lĩnh vực quan trọng bị tác động trực tiếp bởi dịch Covid-19.

**5. Tập trung phát triển kinh tế biển**

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế biển, đưa kinh tế biển trở thành động lực phát triển của tỉnh, đồng thời định hướng giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển. Nghiên cứu, lựa chọn, xác định các dự án ưu tiên để tập trung đầu tư, huy động mọi nguồn lực xã hội vào phát triển kinh tế biển. Rà soát những vấn đề khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành tháo gỡ, hỗ trợ

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh và xây dựng đồng bộ các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến biển. Tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư các ngành, lĩnh vực kinh tế biển. Tận dụng và khai thác tối đa, hiệu quả những tác động tích cực từ việc hòa lưới điện quốc gia của 05 dự án điện gió, nhất là phát triển du lịch biển.

- Phát triển nuôi trồng thủy sản ven biển theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển nuôi trồng thủy sản gắn với bảo vệ môi trường; từng bước hiện đại hóa công tác bảo quản sản phẩm sau thu hoạch…

**6. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, công nghiệp, thương mại - dịch vụ, xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng gắn với xây dựng nông thôn mới**

***Phát triển nông nghiệp có giá trị gia tăng và lâm nghiệp:*** Tiếp tục triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế nông nghiệp, triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ và khuyến khích đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh học và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, liên kết sản xuất gắn với hình thành chuỗi tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục phát triển các sản phẩm OCOP; tập trung các sản phẩm chủ lực, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý. Khôi phục và phát triển các đàn vật nuôi theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học, quy mô lớn gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh và chủ động tiêm phòng. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, đẩy mạnh phát triển rừng.

***Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:*** Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách và các nguồn vốn lồng ghép cho xây dựng hộ, ấp, xã, huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Tập trung đầu tư huyện Cầu Ngang, huyện Duyên Hải đạt chuẩn nông thôn mới, không còn xã dưới 16 tiêu chí.

***Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:*** Tập trung kêu gọi đầu tư hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối nông sản, đẩy mạnh xã hội hóa chợ nông thôn; xây dựng và phát triển chuỗi giá trị các sản phẩm hàng hóa của tỉnh.Thực hiện tốt các chính sách khuyến khích đầu tư vào sản xuất công nghiệp, phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất.

***Đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ:*** Phối hợp với Trung ương triển khai đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi và dự án Luồng cho tàu biển có trọng tải vào sông Hậu (giai đoạn 2). Tiếp tục đầu tư các tuyến đường hạ tầng thiết yếu, đường vành đai và đường tỉnh 915B; xây dựng và nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tỉnh, đường huyện mới, bảo đảm tính đồng bộ thông suốt giữa giao thông đường bộ với đường thủy. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng dự án Khu Công nghiệp Cổ Chiên, kêu gọi đầu tư vào các khu chức năng trong Khu Kinh tế Định An, hạ tầng 04 cụm công nghiệp. Phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, xã hội số, kinh tế số.Tập trung nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, nâng cao chất lượng các tiêu chí đô thị thành phố Trà Vinh, thị xã Duyên Hải, thị trấn Tiểu Cần mở rộng, nâng cấp xã Dân Thành thành phường.

***Phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch:*** Đổi mới công tác xúc tiến thương mại, tập trung phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; duy trì và phát huy hiệu quả sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh. Phối hợp kiểm tra, kiểm soát, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng. Phát triển các ngành dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, vận tải, logistics, dịch vụ tài chính, ngân hàng, tư vấn, dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao và các loại dịch vụ khác phục vụ nhu cầu xã hội; phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 15% so với năm 2021.Tập trung xây dựng ngành du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; xây dựng loại hình du lịch văn hóa Khmer Trà Vinh là sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh cạnh tranh được với các tỉnh trong khu vực. Xây dựng và công nhận mỗi huyện, thị xã, thành phố ít nhất 01 điểm du lịch đạt chuẩn.

***Tài chính, ngân hàng:*** Phấn đấu tăng thu, triệt để tiết kiệm chi. Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội và ưu tiên bố trí nguồn ngân sách nhà nước hợp lý cho các nhiệm vụ trọng tâm. Tiếp tục phối hợp nâng cấp Đội nghiệp vụ Hải quan thành Chi cục Hải quan cửa khẩu Trà Vinh.

***Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp, kinh tế hợp tác:*** Chủ động triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách hỗ trợ các thành phần kinh tế khôi phục nhanh, phát triển mạnh các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn. Đổi mới các hoạt động xúc tiến đầu tư, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và công khai, minh bạch thông tin. Đẩy mạnh phát triển các loại hình doanh nghiệp cả về số lượng, quy mô và lĩnh vực hoạt động, phấn đấu phát triển mới 500 doanh nghiệp; phát triển mới 10 hợp tác xã.

**7. Tập trung công tác phòng, chống dịch Covid-19**

- Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, đánh giá chính xác, đầy đủ, kịp thời cấp độ dịch để đưa ra những giải pháp phù hợp; tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân; triển khai việc cán bộ, đảng viên cam kết chấp hành các quy định về phòng, chống dịch.

- Thực hiện điều trị F0 và cách ly F1 tại nhà bảo đảm an toàn, hiệu quả; triệt để sử dụng nền tảng khai báo y tế điện tử, quản lý vào, ra bằng việc quét QR Code; sử dụng hiệu quả Hệ thống tổng đài hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19. Tiếp tục kiểm soát tốt địa bàn dân cư. Triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19 kịp thời, an toàn. Định hướng thành lập bệnh viện và khu chuyên điều trị bệnh nhân nhiễm SARS-CoV-2 *(tại các bệnh viện và trung tâm y tế)*. Nâng cao năng lực điều trị, hạn chế thấp nhất các ca tử vong.

**8. Đẩy mạnh phát triển giáo dục - đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Chủ động khắc phục những hạn chế do học trực tuyến, học qua truyền hình. Thực hiện hiệu quả đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình; tích cực đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn theo quy định. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục. Đưa kênh truyền hình khoa giáo vào hoạt động.

- Tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, từng bước hình thành đội ngũ chuyên gia ở một số lĩnh vực; đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng hoạt động của các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

- Tạo đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng hiệu quả các tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất. Hỗ trợ, đẩy mạnh hoạt động sở hữu trí tuệ.

**9. Phát triển văn hóa, thể dục, thể thao, thông tin và truyền thông**

- Tổ chức tốt phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”* và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nhân các ngày lễ, sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh.

- Khuyến khích xã hội hóa sâu, rộng các hoạt động thể dục, thể thao. Tăng cường công tác tuyển chọn, đào tạo năng khiếu để phát triển các môn thể thao thành tích cao của tỉnh.

- Phát triển mạng bưu chính - viễn thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao. Giám sát và xử lý nghiêm các hành vi đăng tải thông tin xấu, độc, sai sự thật gây hoang mang dư luận. Tăng cường công tác quản lý, định hướng thông tin báo chí.

**10. Nâng cao năng lực y tế, bảo đảm chăm sóc sức khỏe nhân dân**

- Tập trung nâng cấp hoàn thiện tuyến y tế cơ sở, kiểm soát bệnh tật; đầu tư trang thiết bị cho các bệnh viện theo hướng hiện đại, hoàn thành đưa vào sử dụng Bệnh viện Đa khoa tỉnh, khuyến khích phát triển hệ thống y tế tư nhân... phục vụ tốt nhu cầu khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế đáp ứng về số lượng, chất lượng và cơ cấu. Nâng cao năng lực quản lý, thanh tra, kiểm tra chất lượng về an toàn thực phẩm; từng bước chấn chỉnh hoạt động kinh doanh thức ăn đường phố. Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân tích cực, chủ động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông - giáo dục sức khỏe, chất lượng dân số, duy trì mức sinh hợp lý. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, công tác bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình.

**11. Lao động, việc làm, thực hiện các chính sách xã hội và an sinh xã hội**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, cung cấp cho doanh nghiệp, thị trường lao động; tiếp tục đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tổ chức tốt các phiên giao dịch việc làm. Phấn đấu đưa 900 lao động làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công với cách mạng, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội; xã hội hóa công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Nâng cao năng lực cho người nghèo phát triển kinh tế hộ gia đình, tự vươn lên trong cuộc sống.

**12. Quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng**

- Thúc đẩy phát triển liên kết vùng; phấn đấu cơ bản hoàn thành việc phê duyệt các kế hoạch, quy hoạch trong năm 2022, nhất là Quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch vùng huyện.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; rà soát, nắm chắc thực trạng sử dụng đất ven biển, ven sông; quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm các hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép. Kiểm soát chặt chẽ công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định; quản lý và sử dụng hiệu quả đất công.

- Tăng cường bảo vệ môi trường, hoàn thành và đưa vào sử dụng các công trình, dự án xử lý rác thải; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng công tác kiểm tra an toàn các tuyến đê, kè, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành lang bảo vệ đê. Kiểm tra, giám sát cơ sở gây ô nhiễm môi trường và xử lý triệt để, không để phát sinh mới cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

**13. Tăng cường quốc phòng và an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại**

- Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; nâng cao ý thức cảnh giác trước các âm mưu, thủ đoạn *“Diễn biến hòa bình”* của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội gắn với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tăng cường công tác bảo vệ khu vực biên giới biển.

- Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật; chủ động nắm chắc địa bàn, đánh giá, dự báo đúng tình hình; phối hợp tuần tra, kiểm soát, quản lý chặt người từ ngoài tỉnh về địa phương, người nhập cảnh, vượt biên trái phép; thực hiện đồng bộ các giải pháp đấu tranh phòng, chống, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, ứng dụng công nghệ cao, ma túy, tín dụng đen...

- Triển khai có hiệu quả công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Tổ chức tốt các cuộc họp mặt với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp Việt kiều và kiều bào về thăm quê hương; tổ chức các cuộc giao lưu văn hóa và hợp tác, góp phần quảng bá, xúc tiến kêu gọi, thu hút đầu tư nước ngoài. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác đối ngoại.

1. () Đảng viên nữ 14.390; dân tộc Khmer 8.014, Hoa 169; đoàn thanh niên 9.168; ngành giáo dục 9.662; y tế 1.900; học sinh, sinh viên 304. [↑](#footnote-ref-1)
2. () 06/06 đại biểu Quốc hội, 49/50 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, 287/288 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, 2.720/2.734 đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. [↑](#footnote-ref-2)
3. () (1) Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2020 của tỉnh xếp hạng 48/63 tỉnh, thành phố và 10/13 tỉnh, thành trong khu vực. (2) Chỉ số cải cách hành chính Par Index năm 2020 đứng thứ 52/63 tỉnh, thành phố và 10/13 tỉnh, thành trong khu vực. (3) Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công PAPI năm 2020 đứng thứ 41/63 tỉnh, thành phố và 10/13 tỉnh, thành trong khu vực. (4) Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước SIPAS năm 2020 đứng thứ 8/63 tỉnh, thành phố và 01/13 tỉnh, thành trong khu vực. (5) Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông ICT Index năm 2020, xếp hạng 40/63 tỉnh, thành phố và 08/13 tỉnh, thành trong khu vực. (6) Chỉ số chuyển đổi số năm 2020 *(năm đầu tiên triển khai đánh giá)*, xếp hạng thứ 34/63 tỉnh, thành phố, trong đó: Xếp hạng Chính quyền số 27/63, Kinh tế số 32/63, Xã hội số 36/63. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Đối với dân số 18 tuổi trở lên: Đã tiêm mũi 1 đạt 99,25%, mũi 2 đạt 95,69%, mũi 3 đạt 3,22%. Đối với dân số từ 12 đến 17 tuổi: Mũi 1 đạt 103,2%, mũi 2 đạt 96,5%. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Đã hỗ trợ cho 25.186 người ngoài tỉnh trở về địa phương thực hiện cách ly y tế tập trung sau ngày 01/10/2021 với tổng số tiền trên 13,88 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Đến ngày 31/12/2021, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã tiếp nhận ủng hộ của 992 tổ chức, cá nhân với tổng số tiền trên 76 tỷ đồng *(trong đó hiện vật quy thành tiền trên 30 tỷ đồng)*, đã chi với tổng số tiền trên 34 tỷ đồng, hiện vật đã phân bổ sau khi tiếp nhận. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Hỗ trợ 10.413 người có công với cách mạng với tổng số tiền 5,2 tỷ đồng; chi 2,53 tỷ đồng hỗ trợ 469 hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội là người cao tuổi neo đơn 450.000 đồng/hộ/tháng. [↑](#footnote-ref-7)
8. () Hỗ trợ chăm lo cho hộ nghèo, cận nghèo, người già neo đơn, hộ khó khăn: Tiền mặt 3,6 tỷ đồng; hiện vật trị giá gần 38 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-8)
9. () Hỗ trợ cho 02 cơ sở kinh doanh du lịch với số tiền 219,8 triệu đồng, nâng tổng số đến nay đã hỗ trợ cho 10 cơ sở với số tiền hơn 1,4 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-9)
10. () Xây dựng mới Bệnh viện đa khoa tỉnh *(700 giường bệnh)*; xây dựng mở rộng tăng thêm 50 giường nội trú của Bệnh viện Y dược cổ truyền *(nâng quy mô lên 150 giường)*; xây dựng mở rộng Bệnh viện đa khoa khu vực Tiểu Cần tăng thêm 70 giường *(nâng quy mô lên 270 giường);* xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng (50 giường) Bệnh viện dã chiến số 1 *(Bệnh viện Lao và bệnh phổi)* để thu dung, hồi sức tích cực (ICU) điều trị bệnh Covid-19 nặng trên địa bàn tỉnh. Dự kiến có 02 bệnh viện ngoài công lập với quy mô 100 giường bệnh. [↑](#footnote-ref-10)
11. () Thực hiện Đề án hỗ trợ gia đình người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở, đã phân bổ 69,65 tỷ đồng (đạt 100%) cho các địa phương, đến nay đã triển khai thực hiện 1.083/1.943 căn, đạt 55,7%, giải ngân được 5,5 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-11)